

Số: /GD&ĐT

Lạc Thủy, ngày tháng 12 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục hòa nhập cho trẻ em, học sinh
khuyết tật từ năm học 2023-2024.

Kính gửi: Các trường học trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Thực hiện Văn bản số 3817/SGDDĐT-MN&TH-TrH ngày 12/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho trẻ em, học sinh khuyết tật.

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ em, học sinh khuyết tật (sau đây gọi chung là học sinh khuyết tật) trong các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở trực thuộc, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu

Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong thực thi chính sách đối với người khuyết tật. Triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục hòa nhập trên địa bàn huyện.

Tăng cường khả năng tiếp cận và nâng cao chất lượng giáo dục người khuyết tật, đảm bảo người khuyết tật được tiếp cận giáo dục có chất lượng, bình đẳng và thân thiện.

Đảm bảo các quyền lợi, lợi ích của trẻ em mầm non và học sinh phổ thông được thực hiện theo quy định.

II. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Nâng cao nhận thức về việc thực hiện giáo dục hòa nhập (GDHN) đối với học sinh khuyết tật thông qua công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các văn bản của nhà nước đối với người khuyết tật học hòa nhập.

2. Thu hút các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân để phục vụ cho công tác GDHN đối với học sinh khuyết tật.

3. Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ; công tác tuyển sinh đầu cấp học; công tác điều tra, phát hiện học sinh khuyết tật trên địa bàn nhằm kịp thời tư vấn cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa đến trường học hòa nhập hoặc tham gia các lớp chuyên biệt; hoàn thiện hồ sơ khuyết tật,...

4. Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, dạy học và đánh giá kết quả hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông theo hướng phát triển sao cho phù hợp với đối tượng học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu, ...).

5. Thực hiện kịp thời các chế độ chính sách theo quy định cho học sinh khuyết tật và giáo viên thực hiện nhiệm vụ GDHN cho học sinh khuyết tật.

III. Nhiệm vụ cụ thể

1. Tuyên truyền về chủ trương chính sách đối với người khuyết tật học hòa nhập.

Các nhà trường tham mưu với cấp ủy Đảng và chính quyền, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội có nhận thức đầy đủ, đúng đắn và nâng cao trách nhiệm cùng tham gia thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật đảm bảo quy định Luật Người khuyết tật.

Cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên cần thực hiện đầy đủ và đúng quy định hướng dẫn về việc thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, tập trung vào các văn bản sau:

- Luật Người khuyết tật năm 2010.

- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật (Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012).

- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật (Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013).

- Thông tư số 03/2018/QĐ-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật (Thông tư số 03/2018/QĐ-BGDĐT ngày 29/01/2018).

- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện (Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019).

- Thông tư ban hành Điều lệ nhà trường các cấp học.

- Văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2. Khảo sát, phát hiện và báo cáo thực hiện nhiệm vụ GDHN đối với học sinh khuyết tật

Đầu năm học, các nhà trường tổ chức rà soát, phát hiện, phân loại số trẻ em, học sinh khuyết tật theo dạng tật; báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo tình hình thực hiện công tác GDHN đối với học sinh khuyết tật.

Đối với các trường hợp chưa có giấy chứng nhận khuyết tật, giao trách nhiệm cho Hiệu trưởng nhà trường tổ chức tư vấn, tuyên truyền cha mẹ học sinh khuyết tật, chính quyền địa phương hoàn thành các thủ tục theo quy định tại Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 31/12/2013.

Trẻ em mầm non, học sinh được xác nhận là học sinh khuyết tật học hòa nhập khi có đủ căn cứ pháp lý của cơ quan có thẩm quyền và có đủ hồ sơ theo quy định.

3. Hồ sơ học sinh khuyết tật

Hồ sơ học sinh khuyết tật bắt buộc gồm:

- Giấy xác nhận khuyết tật theo mẫu tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTĐ ngày 02/01/2019.

- Kế hoạch giáo dục cá nhân (*theo mẫu Phụ lục 1 và hướng dẫn đính kèm Văn bản này*).

Ngoài ra, cần có hồ sơ y tế nếu học sinh khuyết tật đã và đang thực hiện việc khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế, trung tâm phục hồi chức năng nhằm đảm bảo các yêu cầu cần thiết về phối hợp thực hiện và an toàn cho học sinh khuyết tật trong quá trình được chăm sóc, giáo dục tại nhà trường.

4. Tuyển sinh, quản lý và lưu trữ hồ sơ

4.1. Công tác tuyển sinh

Trẻ em khuyết tật tuổi mầm non được đến nhóm lớp mầm non, được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hoà nhập cùng với trẻ khác theo quy định.

Học sinh khuyết tật được tuyển thẳng vào các lớp đầu cấp khi có đủ hồ sơ theo quy định và các văn bản hướng dẫn tuyển sinh hằng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo; được ghi tên trong sổ đăng bộ, sổ điểm và có học bạ như học sinh không khuyết tật.

Khi học sinh khuyết tật chuyển trường hoặc chuyển cấp, các trường bàn giao hồ sơ giáo dục cá nhân cho đơn vị mới để tiếp tục theo dõi giúp đỡ học sinh khuyết tật học tập. Hồ sơ bàn giao ghi chép đầy đủ các thông tin cũng như mức độ tiến bộ của học sinh và các biện pháp hỗ trợ.

4.2. Lưu trữ hồ sơ

Trẻ em, học sinh khuyết tật được lập hồ sơ và tiến hành lưu trữ theo quy định tại Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục; chú ý việc bàn giao kế hoạch giáo dục cá nhân, nhận xét của giáo viên để dễ dàng thực hiện khi chuyển lớp trong từng cấp học.

5. Tổ chức thực hiện giáo dục học sinh khuyết tật hoà nhập

5.1. Đối với trẻ mầm non

5.1.1. Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục

Thực hiện theo các quy định chung của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành. Căn cứ nội dung chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo, khả năng nhu cầu của mỗi trẻ khuyết tật đã xác định trong kế hoạch giáo dục cá nhân để xây dựng kế hoạch chung phù hợp với từng trẻ.

Giáo viên điều chỉnh nội dung, chương trình giáo dục và phương pháp giáo dục phù hợp với từng đối tượng khuyết tật. Giáo viên phụ trách nhóm/lớp đề xuất miễn, giảm một số nội dung và hoạt động giáo dục mà khả năng của cá nhân trẻ không thể đáp ứng được.

5.1.2. Kiểm tra, đánh giá

Theo dõi và đánh giá **sự tiến bộ của trẻ sau mỗi giai đoạn chăm sóc, giáo dục về các mặt hành vi, cư xử, giao tiếp và các hiểu biết khác.**

- Yêu cầu đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho trẻ khuyết tật dựa vào nội dung, hình thức học tập đã được điều chỉnh; kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, chú trọng đến sự tiến bộ trong việc rèn luyện các kỹ năng xã hội, kỹ năng sống, khả năng hòa nhập theo từng đối tượng cụ thể.

- Việc đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho trẻ khuyết tật phải căn cứ vào các hoạt động, kết quả học tập, lưu giữ bài làm, bài tập và nhận xét của giáo viên được phân công giảng dạy hoặc phụ trách trẻ khuyết tật.

- Việc đánh giá kết quả trẻ khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích và ghi nhận sự tiến bộ của trẻ. Ghi nhận kết quả của trẻ vào sổ theo dõi và thông báo cho gia đình trẻ.

5.2. Đối với học sinh phổ thông

5.2.1. Tổ chức dạy học

Thực hiện theo các quy định chung của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và khoản 1, Điều 3, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013.

Căn cứ đặc điểm tình hình cụ thể, tùy theo dạng tật, mức độ tật của học sinh, Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện điều chỉnh miễn, giảm hoặc thay thế một số nội dung môn học, hoạt động giáo dục; linh hoạt tổ chức các hình thức phương pháp dạy học phù hợp với các mức độ, dạng tật và điều kiện thực tế nhà trường.

Chú trọng giáo dục các kỹ năng xã hội cho học sinh như: biết ứng xử với gia đình, bạn bè; tự chăm sóc bản thân; tham gia các hoạt động tập thể, ...

Những vấn đề điều chỉnh được Hiệu trưởng quyết định (có văn bản lưu tại nhà trường) và thể hiện trong kế hoạch giáo dục cá nhân.

5.2.2. Kiểm tra, đánh giá, xét lên lớp

a) Về nguyên tắc kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đánh giá kết quả giáo dục học sinh khuyết tật trên nguyên tắc: động viên, khuyến khích và chú trọng đến quá trình rèn luyện kỹ năng sống, khả năng hoà nhập và sự tiến bộ của học sinh, đảm bảo theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đánh giá kết quả giáo dục hoà nhập căn cứ vào mục tiêu, nội dung giáo dục đã điều chỉnh theo kế hoạch cá nhân. Khi đánh giá phải đặt trong điều kiện hoàn cảnh của từng học sinh, sát với từng dạng khuyết tật cụ thể. Hình thức, phương pháp phải phù hợp với điều kiện cho học sinh khuyết tật.

Học sinh khuyết tật được miễn giảm một số môn học không thể đáp ứng do tình trạng khuyết tật gây nên.

Đánh giá, xếp loại (*như học sinh bình thường*) đối với học sinh có khả năng đáp ứng được chương trình, nhưng giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Đánh giá bằng nhận xét (*hoàn thành tốt - hoàn thành - chưa hoàn thành; tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ...*) đối với học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục.

Học sinh khuyết tật được xét lên lớp dựa trên kết quả các môn được học ở mức độ đã được điều chỉnh.

Lưu ý: Kết quả đánh giá, xếp loại của học sinh khuyết tật được tổng hợp riêng, không tính vào kết quả chung của lớp, của nhà trường.

b) Gợi ý cách đánh giá

- Đối với học sinh khuyết tật nhẹ:

+ Thực hiện đánh giá như học sinh bình thường, có sự linh hoạt giảm yêu cầu về mức độ đạt được, trên cơ sở đảm bảo tương đối với yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

+ Hạn chế nội dung kiến thức nâng cao khi chưa đảm bảo yêu cầu trong đánh giá, học sinh có thể được đánh giá lại vào thời điểm thích hợp. Học sinh khuyết tật có thể được ưu tiên thi kiểm tra học kỳ theo đề thi riêng.

+ Căn cứ vào kết quả học tập của học sinh và kế hoạch giáo dục cá nhân để xét lên lớp hay ở lại lớp vào cuối năm học.

- Đối với học sinh khuyết tật nặng:

+ Mức độ khuyết tật nặng của học sinh ảnh hưởng nhiều đến việc học tập, học sinh không thể tham gia đánh giá các môn học bằng điểm số như học sinh bình thường. Đối với những học sinh này các đơn vị chú trọng giáo dục kỹ năng cho học sinh: kỹ năng sống, kỹ năng nhận thức, kỹ năng xã hội... và đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh.

+ Nhà trường cần lập kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh một cách cụ thể theo cả năm học, từng học kỳ, tháng trên cơ sở đó lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp để có kế hoạch giáo dục và đánh giá học sinh.

+ Việc kiểm tra đánh giá được thực hiện linh hoạt dưới nhiều hình thức phù hợp với dạng khuyết tật của học sinh. Hình thức kiểm tra: làm bài tập, trao đổi, phỏng vấn, quan sát, theo dõi đánh giá...

+ Cuối năm học, Hiệu trưởng chủ trì tổ chức họp cùng với các giáo viên và tổ chức đoàn thể, cá nhân có liên quan để xem xét và quyết định học sinh được lên lớp hay ở lại lớp. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy bộ môn hoàn thiện việc đánh giá học sinh dựa trên kế hoạch cá nhân (*hoàn thành - chưa hoàn thành; tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ*).

c) Xét tốt nghiệp Trung học cơ sở

Học sinh khuyết tật học hòa nhập được tạo điều kiện xét tốt nghiệp Trung học cơ sở theo quy định hiện hành. Hồ sơ đề nghị xét công nhận tốt nghiệp gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

6. Những nội dung khác

Đầu năm học các trường có học sinh khuyết tật học hòa nhập lập Kế hoạch giáo dục hòa nhập đưa thành 01 nội dung trong Kế hoạch giáo dục nhà trường hoặc có thể lập kế hoạch riêng (*tham khảo theo mẫu Phụ lục 2 và hướng dẫn đính kèm Văn bản này*); lập danh sách học sinh khuyết tật học hoà nhập, phân công giáo viên phụ trách/chủ nhiệm nhóm/lớp có học sinh khuyết tật hoà nhập phù hợp với điều kiện thực tế.

Các trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục và dạy học, kế hoạch giáo dục cá nhân đối với học sinh khuyết tật của nhà trường.

Tham mưu, rà soát và đảm bảo các chế độ chính sách cho giáo viên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và tham gia giảng dạy học sinh khuyết tật theo quy định tại Luật người khuyết tật; Đảm bảo chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012.

Bổ trí phòng hỗ trợ hòa nhập cho trẻ em, học sinh khuyết tật; trong quá trình vận động xây dựng cơ sở vật chất, tài trợ giáo dục... cần chú ý đến quyền lợi, đặc điểm thể chất, nhu cầu về tiếp cận của học sinh khuyết tật.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn tâm lý cho cha mẹ trẻ em, học sinh khuyết tật trong quá trình học tập để kịp thời phối hợp giáo dục hoà nhập theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các nhà trường liên hệ với Phòng Giáo dục và Đào tạo qua Chuyên môn các cấp học để được hướng dẫn và phối hợp giải quyết.

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các trường học trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung trên và đảm bảo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TP, các PTP;
- CM MN, TH, THCS;
- Lưu VT, TrH(V.06b).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Tiến Mạnh